TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngôn Ngọc Viên.
Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Tùng;
Bà Hoàng Thị Lâm;
Bà Bế Thị Chiều.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Văn Nhường-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*: Bà Mã Thị Mộng-Kiểm sát viên Trung cấp.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lương Trung Th; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28/8/1970, tại Th phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 07, phường SB, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Minh Đ, sinh năm 1945 và bà Đàm Thị T, sinh năm 1940; có vợ Hoàng Thị Q, sinh năm 1972, và 02 con.

- Tiền án: 01 tiền án. Ngày 17/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện HA, tỉnh Cao Bằng tuyên phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 15/11/2021 bị Công an thành phố CB xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

- Nhân thân:

+ Từ tháng 6/1995 đến ngày 28/2/1998 bị Công an thị xã CB xử phạt vi phạt

hành chính 03 lần; Ngày 29/10/2003 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã thi hành xong).

+ Ngày 22/7/1999 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 13/9/2004 bị TAND thị xã CB xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 17/9/2009 bị TAND thị xã CB xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

2. **Nguyễn Đức Nh;** giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 22/02/1987, tại Th phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 03, phường SH, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và bà Lý Thị K (đã chết); có: Vợ Đàm Thị Hoài Th, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2014) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến nay hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HA, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Hoàng Thị T;** giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 01/7/1977, tại xã HĐ, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 07, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1949 và bà Nông Thị A, sinh năm 1949; có chồng Trịnh Hùng C, sinh năm 1984 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009, bị Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay tại hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

Người bào chữa:

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Trung Th: Bà Đinh Thị Hà-Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đinh Thị Hà-Đoàn luật sư tỉnh Cao Bằng. (Bào chữa theo quy định của pháp luật) (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Nh: Bà Nguyễn Thị Hồng-Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Đình-Đoàn luật sư tỉnh Cao Bằng. (Bào chữa theo quy định của pháp luật). (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị T: Ông Trịnh Văn Núng-Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Trịnh Văn Núng-Đoàn luật sư tỉnh Cao Bằng. (Bào chữa theo quy định của pháp luật). (Có mặt)

2.3 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Hoàng Thị Q, địa chỉ: Tổ 07, phường SB, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

- Đào Văn T1, địa chỉ: Tổ 05, phường SH, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21h00 phút ngày 27/7/2022, tổ công tác Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại tổ 04, phường NX, Th phố CB thì phát hiện một xe ô tô màu đỏ đang dừng đỗ ở bên đường Quốc lộ 3 và một người đàn ông điều khiển xe máy tiến đến gần chiếc xe ô tô đưa một túi nilon màu đen qua cửa kính xe có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác áp sát thì đối tượng ngồi ở hàng ghế phía sau bất ngờ mở cửa xe ô tô bỏ chạy, tổ công tác không chế được đối tượng là Nguyễn Đức Nh, sinh năm 1987, trú tại tổ 03, phường SH, Th phố CB, cùng người đàn ông đi xe máy là Lương Trung Th, sinh năm 1970, trú tại tổ 07, phường SB, thành phố CB, cùng lúc này người điều khiển xe ô tô đã tăng ga bỏ chạy, do trời tối, lực lượng mỏng nên tổ công tác không đuổi kịp đối tượng trên xe ô tô. Khi bị khống chế trên tay Nguyễn Đức Nh đang cầm 01 túi nilon màu đen, mở ra bên trong có 02 khối hình hộp chữ nhật kích thước giống nhau là 15 cm X 10cm x2,5cm (nghi là ma túy). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, đưa người và phương tiện về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ. Ngày 28/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng là 698,29 gam và trích lấy mẫu gửi trưng cầu giám định. Tại Kết luận số 227/KL-KTHS ngày 18/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "02 mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine".

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Ngày 25/7/2022, Nguyễn Đức Nh được một người đàn ông Trung Quốc tên là A Quần liên lạc qua Wechat đặt vấn đề mua ma túy, Nh đồng ý. Do quen biết nhau từ trước ngày 26/7/2022 Nh đến nhà Hoàng Thị T hỏi mua ma túy thì được T đồng ý, sau đó T đã gọi điện cho Lương Trung Th để hỏi và được biết Th có sẵn 02 bánh Heroine, nhưng T chưa nói cho Nh biết, sau đó Nh đi về nhà. Khoảng 14h ngày 27/7/2022, Nh lại sang nhà T hỏi thì được T cho biết hiện có 02 bánh Heroine, nên Nh thông báo cho A Quần biết và được yêu cầu ghi một dãy chữ số "8989 - QCN" vào một mảnh giấy, chụp ảnh cùng với ma túy để xác định là có thật. Theo yêu cầu của A Quần, Nh đưa mảnh giấy viết dãy chữ số và điện thoại của mình cho T để chụp ảnh ma túy. Khoảng 15h cùng ngày, T

cầm mảnh giấy và điện thoại của Nh sang nhà Th để yêu cầu chụp ảnh 02 bánh ma túy gửi cho khách, Th đồng ý. Sau khi cầm điện thoại ra ngoài khoảng 15 phút thì Th về, trả lại điện thoại cho T để mang về cho Nh. Sau khi nhận lại điện thoại từ T, Nh đã gửi ảnh cho A Quần và được trả giá là 7,4 vạn CNY (nhân dân tệ)/01 bánh (khoảng 250.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam), A Quần hứa trả tiền công cho Nh là 5.000.000 đồng/ 01 bánh nếu xong việc. Sau khi thỏa thuận với A Quần xong thì Nh nói lại cho T biết giá khách trả là 7,4 vạn CNY/01 bánh và được T đồng ý.

Chiều tối ngày 27/7/2022, A Quần gọi qua Wechat thông báo cho Nh biết là đã cho người ra giao dịch mua bán ma túy, hiện đang chờ ở khu vực Thiên Sơn Thịnh An Gia, thuộc phường NX, thành phố CB, nên Nh gọi điện bảo T đến quán để nói chuyện, tại đây Nh cho T biết là khách đã đến, đang chờ ở đoạn Thiên Sơn Thịnh An Gia, Nh sẽ lên gặp khách để xem tiền, yêu cầu T bảo người mang hàng lên cho Nh. Sau đó cả hai người đi ra khỏi quán, Nh đến gặp người của A Quần, còn T sang nhà Th để nói cho Th biết địa điểm khách đang đợi nhưng không gặp Th mà chỉ gặp vợ Th là Hoàng Thị Q đang ở nhà, ngồi đợi một lúc thì Th về, lúc này T nói cho Th biết địa điểm khách đợi và thằng em (Nh) đã lên trước để xem tiền, Th yêu cầu T đến đó trước, Th sẽ đi lấy hàng rồi lên sau. Khi nói chuyện với Th xong, T một mình điều khiển xe máy đến điểm hẹn, trên đường đi Nh liên tục gọi điện để hỏi đã đi đến đâu, khi lên đến khu vực Thiên Sơn Thịnh An Gia thuộc tổ 04, phường NX, T thấy Nh đang đứng đằng sau một chiếc xe ô tô màu đỏ không rõ biển kiểm soát đang đỗ ở lề đường Quốc lộ 3, T lại gần và nói "lát nữa anh Th cầm lên xong thì em đưa tiền cho anh ấy nhé" rồi quay đầu xe đi về hướng Th phố CB, trên đường về thì gặp Th, T nói "thằng em đang ở sau xe màu đỏ, anh mang lên cho nó đi", sau đó T điều khiển xe dẫn đường cho Th, T đi vượt qua xe ô tô màu đỏ và dừng ở khu vực dốc nhà máy Tây Giang, phường NX, còn Th đi xe máy đến gần chiếc xe ô tô thì được Nh (đang ngồi ở hàng ghế sau) yêu cầu vứt ma túy vào trong xe, khi Th vừa đưa ma túy vào xe qua cửa kính sau và quay xe về hướng thành phố CB thì cả hai bị phát hiện, bắt quả tang. Một lúc sau T quay lại thấy Th và Nh đã bị bắt, nên T điều khiển xe máy đi về nhà, sau đó bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp về thời gian trao đổi, di chuyển đến địa điểm giao dịch mua bán ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của các bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ khởi tố, truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số 104/CT-VKSCB-P1 truy tố các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T về tội: *"*Mua bán trái phép chất ma túy*"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251.

Tại phiên toà, các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo Hoàng Thị T không nhận tội như bản Cáo trạng đã công bố, cố tình quanh co chối tội.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39; Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Trung Th, xử phạt: Chung thân.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Nh, xử phạt: 20 (hai mươi) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Thị T, xử phạt: 20 (hai mươi) năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy*: Tang vật là số ma túy đựng trong hộp niêm phong. Mẫu sau giám định, các túi, vỏ nilong đựng ma túy giám định.

- *Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động Nokia của Lương Trung Th.

+ 01 điện thoại di động OPPO của Nguyễn Đức Nh.

- *Trả lại cho bà Hoàng Thị Q, địa chỉ: Tổ 07, phường SB, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng:*

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen mang biển kiểm soát 11H1-1465. Tình trạng xe đã qua sử dụng.Số khung: 102133; Số máy: 1303099.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/8/2022.

+ 01 (một) đăng ký xe máy mang tên Hoàng Thị Q.

- *Trả lại cho bị cáo Lương Trung Th:*

+ 01 (một) căn cước công dân mang tên Lương Trung Th.

+ 01 (một) điện thoại di động Sam sung của Lương Trung Th.

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức Nh*: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức Nh.

- *Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T*: 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Thị T.

- *Trả lại cho Đào Văn T1,* địa chỉ: Thôn Hữu Lễ, xã Cao Minh, Thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh mang biển kiểm soát: 29N-4019. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Số khung: 8020866; Số máy: 8020866.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/8/2022.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đinh Thị Hà trình bày lời bào chữa cho bị cáo Lương Trung Th:

Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Dù bị cáo Lương Trung Th đã có hành vi nguy hiểm, vi phạm pháp luật nhưng tại giai đoạn điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Th khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra bị cáo Hoàng Thị T qua đó góp phần tạo điều kiện cho Cơ quan điều tra nhanh chóng làm rõ vụ án, ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Tích được nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng 3 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Lương Trung Th nhận được sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật để bị cáo được giữ lại mạng sống, có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Lương Trung Th nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Luật sư Nguyễn Thị Hồng trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Nh: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thanh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để giải quyết nhanh vụ án. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn, nuôi con nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ

theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án 20 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng, về xử lý vật chứng và án phí nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Đức Nh nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Luật sư Trịnh Văn Núng trình bày lời bào chữa cho bị cáo Hoàng Thị T:

Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo Hoàng Thị T chỉ là người môi giới mua bán ma túy, khi được người khác Nh mua ma túy đã thực hiện việc dẫn đường giao ma túy, bị cáo chỉ là trung gian. Lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra bị cáo đã Th khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng, về xử lý vật chứng và án phí nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên.

Bị cáo Hoàng Thị T nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với quan điểm của Luật sư Hà, luật sư Hồng đề nghị cho bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51, Kiểm sát viên không nhất trí. Khi bị bắt quả tang việc bị cáo Th, bị cáo Nh đã tự nguyện khai ra bị cáo T đây là căn cứ để 2 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Luật sư Đinh Thị Hà, Nguyễn Thị Hồng đối đáp: Việc bị cáo Th, Nh tự nguyện khai ra bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nếu bị cáo Th, Nh không khai ra bị cáo T đã không có việc phát hiện bị cáo T quá đó sẽ không thể nhanh chóng kết thúc vụ án.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày ý kiến đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 21 giờ 10 ngày 27-7-2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung, Biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên, của người bào chữa về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Ngày 27/7/2022 Nh được một người đàn ông Trung Quốc tên là A Quần liên lạc qua mạng xã hội để hỏi mua ma túy, người này còn hứa sẽ trả công 5.000.000 đồng/01 bánh Heroine, Nh đồng ý, sau đó Nh nhờ Hoàng Thị T tìm giúp. Do quen biết nhau từ trước, T đã gặp Lương Trung Th để hỏi mua thì được Th đồng ý. Khoảng 21h cùng ngày, khi Nh và Th đang giao dịch mua bán 02 bánh Heroine tại khu vực Thiên Sơn Thịnh An Gia thuộc tổ 04, phường NX, thành phố CB, thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang 02 bánh Heroine có khối lượng 698,29 gam.

Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma tuý. Hành vi mua bán trái phép 02 (hai) bánh Heroine có tổng khối lượng 698,29 gam Heroine của các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T có đủ yếu tố cấu Th tội phạm về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* thuộc trường hợp *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên"* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố Lương Trung Th, Nguyễn Đức

Nh, Hoàng Thị T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mua bán trái phép chất ma tuý với khối lượng lớn, hành vi đó của các bị cáo đã đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma tuý đang ngày càng diễn biến phức tạp, hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma tuý ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân:

+ Bị cáo Lương Trung Th là người có nhân thân xấu: Từ tháng 6/1995 đến ngày 28/2/1998 bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt vi phạt hành chính 03 lần; Ngày 29/10/2003 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã thi hành xong); ngày 22/7/1999 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 13/9/2004 bị TAND thị xã CB xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 17/9/2009 bị TAND thị xã CB xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đều đã được xóa án tích). Ngày 17/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện HA tuyên phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích.

+ Bị cáo Nguyễn Đức Nh là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

+ Bị cáo Hoàng Thị T là người có nhân thân xấu: Năm 2009, bị Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lương Trung Th phải chịu 01 tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 03 bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra Bị cáo Lương Trung Th có mẹ đẻ là bà Đàm Thị T được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên

bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của các luật sư áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, bởi vì khi bị bắt quả tang việc các bị cáo khai ra đồng phạm đã được xem xét đây là căn cứ để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải là căn cứ để áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo giữ vai trò là đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Đức Nh là người trực tiếp liên hệ với người Trung Quốc tên A Quần để thực hiện việc bán ma túy, bị cáo Hoàng Thị T là người trực tiếp liên lạc kiếm ma túy cho bị cáo Nguyễn Đức Nh, bị cáo Lương Trung Th là người trực tiếp lấy ma túy đi đem bán cho bị cáo Nguyễn Đức Nh.

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt cao, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không tạm giữ được các tài sản có giá trị lớn ngoài vật chứng nên không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là ma túy thì tịch thu tiêu hủy; vật chứng là các điện thoại đây là công các công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm thì tịch thu hóa giá lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen mang biển kiểm soát 11H1 - 1465. Tình trạng xe đã qua sử dụng. Số khung: 102133; Số máy: 1303099 bị cáo Lương Trung Th sử dụng để đi giao ma túy, qua kiểm tra là tài sản riêng của bà Hoàng Thị Q, khi bị cáo Th mang xe đi giao ma túy bà Q không biết nên cần trả lại xe kèm theo giấy tờ xe cho bà Hoàng Thị Q.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh mang biển kiểm soát: 29N-4019, tình trạng xe đã qua sử dụng. Số khung: 8020866; Số máy: 8020866. Đây là xe của ông Đào Văn T1 gửi ở nhà bị cáo Hoàng Thị T, việc bị cáo Nguyễn Đức Nh mượn xe với Hoàng Thị T rồi mang đi sử dụng để đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy ông Tâm không biết nên cần trả lại cho ông Đào Văn T1, quản lý sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lương Trung Th:

+ 01 (một) Căn cước công dân mang tên Lương Trung Th.

+ 01 (một) điện thoại di động Sam sung của Lương Trung Th do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức Nh: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức Nh.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T: 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Thị T.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:**

Các bị cáo **Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 39; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Trung Th, xử phạt tù Chung thân. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam là ngày 27-7-2022.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Nh, xử phạt: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam là ngày 27-7-2022.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị T, xử phạt: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam là ngày 25-9-2022.

2. **Việc xử lý vật chứng**:

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy*:

+ 01 (một) hộp cát tông niêm phong theo quy định, trên mặt hộp ghi "Vật chứng vụ Nguyễn Đức Nh và Lương Trung Th mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 27/7/2022 tại tổ 4, phường NX, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng". Xung quanh hộp có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "Số 227/KL-KTHS Hoàn hai mẫu sau giám định vụ Nguyễn Đức Nh và Lương Trung Th-Mua bán trái phép chất ma túy". Mặt sau có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) túi nilon niêm phong, được dán giấy ghi "Mẫu hoàn lại sau giám định vụ Nguyễn Đức Nh cùng đồng phạm Mua bán TPCMT (gồm 01 túi nilon màu đen và 02 vỏ bọc bên ngoài cùng 02 khối Heroin".

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "01 điện thoại di động Nokia của Lương Trung Th". Mặt sau có chữ ký của các Th Thần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "01 điện thoại di động OPPO của Nguyễn Đức Nh". Mặt sau có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Q, địa chỉ: Tổ 07, phường SB, Th phố CB, tỉnh Cao Bằng:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen mang biển kiểm soát 11H1-1465. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Số khung: 102133; Số máy: 1303099.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/8/2022.

+ 01 (một) đăng ký xe máy mang tên Hoàng Thị Q.

Trả lại cho Đào Văn T1, địa chỉ: Thôn Hữu Lễ, xã Cao Minh, Th phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh mang biển kiểm soát: 29N2-4019. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Số khung: 8020866; Số máy: 8020866.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/8/2022.

- Trả lại cho bị cáo Lương Trung Th:

+ 01 (một) căn cước công dân mang tên Lương Trung Th.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi "01 điện thoại di động Samsung của Lương Trung Th". Mặt sau có chữ ký của các Th phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức Nh: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức Nh.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T: 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Thị T.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 39 ngày 02-12-2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Lương Trung Th, Nguyễn Đức Nh, Hoàng Thị T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị Q, Đào Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh CB;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB (PC06);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh CB (PC04);
- P.CSTHAHS và HTTP Công an tỉnh CB (PC10)
- Trại tạm giam Công an tỉnh CB (PC11);
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự tỉnh CB;
- Những NTGTT;
- Lưu HS vụ án; toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Ngôn Ngọc Viên